TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53A/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 16/9/2025
V/v tranh chấp ly hôn,
nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – CẦN THƠ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Thanh Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Trưởng

Ông Lê Văn Qui

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 – Cần Thơ.

Ngày 16 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 97/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2025 về "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2025/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 86/2025/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Dương Thị Mỹ T, sinh năm 1988; Địa chỉ: ấp H, xã L, thị xã L, tỉnh Hậu Giang (nay là phường L, thành phố Cần Thơ) (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Dương Văn L, sinh năm 1983; Địa chỉ: ấp H, xã L, thị xã L, tỉnh Hậu Giang (nay là phường L, thành phố Cần Thơ) (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Dương Thị Mỹ T trình bày: Về quan hệ hôn nhân: Bà T và ông L tự nguyện tổ chức lễ cưới, đến ngày 30/6/2009 thì đăng ký kết hôn tại UBND xã L (nay là phường L), chung sống với nhau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn: Trong thời gian chung sống, vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra cự cải từ đó làm ảnh hưởng đến tình cảm vợ chồng. Nhận thấy vợ chồng thật sự không còn tình cảm nên không thể tiếp tục cuộc sống vợ chồng được nữa nên bà T yêu cầu ly hôn với ông L, các bên đã không còn sống chung từ tháng 4/2025 cho đến nay.

Về con chung: Bà T và ông L có 02 con chung tên Dương Thảo M, giới tính nữ, sinh ngày 09/6/2011 và Dương Thảo N, giới tính nữ, sinh ngày 30/9/2014,

hiện con chung đang sống cùng với bà T. Sau khi ly hôn, bà T yêu cầu nuôi con, chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, về nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Dương Văn L vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đây là vụ án "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung", bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn thị xã L (nay thuộc phường L) nên Tòa án nhân dân khu vực 12 – Cần Thơ giải quyết là đúng thẩm quyền.

Bị đơn ông Dương Văn L đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà T và ông L tự nguyện tổ chức lễ cưới, đến ngày 30/6/2009 thì đăng ký kết hôn tại UBND xã L (nay là phường L) nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp.

Quá trình chung sống thời gian đầu cuộc sống ông bà hạnh phúc và nhưng dần về sau xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không hạnh phúc. Bà T cương quyết ly hôn với ông L. Ông L không có ý kiến phản đối. Từ đó cho thấy, mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân giữa ông bà là trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà T.

[2.2] Về con chung: Bà T và ông L có 02 con chung tên Dương Thảo M, giới tính nữ, sinh ngày 09/6/2011 và Dương Thảo N, giới tính nữ, sinh ngày 30/9/2014, hiện con chung đang sống cùng với bà T. Sau khi ly hôn, bà T yêu cầu nuôi con chung, điều này cũng phù hợp với nguyện vọng với 02 con chung muốn sống chung với bà T. Do đó, để đảm bảo môi trường sống ổn định cho con chung, căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử thống nhất giao 02 con chung cho bà T tiếp tục nuôi dưỡng. Ông L chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Ông L có quyền nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung: Đương sự tự thỏa thuận nên không đề cập giải quyết trong vụ án này. Về nợ chung: Đương sự khai không có nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp số tiền 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Dương Thị Mỹ T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Dương Thị Mỹ T và ông Dương Văn L được ly hôn.

[3] Về con chung: Bà Dương Thị Mỹ T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Dương Thảo M, giới tính nữ, sinh ngày 09/6/2011 và Dương Thảo N, giới tính nữ, sinh ngày 30/9/2014. Ông Dương Văn L chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Dương Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung: Đương sự tự thỏa thuận nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[5] Về nợ chung: Đương sự khai không có nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn bà Dương Thị Mỹ T phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002877 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 – Cần Thơ). Bà Dương Thị Mỹ T đã nộp xong án phí.

[7] Bà Dương Thị Mỹ T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/9/2025). Ông Dương Văn L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 12 – Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 12 – Cần Thơ;
- UBND phường Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Thanh Quyền